

**LỊCH PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHO CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN
TRƯỜNG MẦM NON ĐẠI HUNG NĂM HỌC 2022-2023**

(Kèm theo Quyết định số: 61/QĐ-MNĐH ngày 24 tháng 7 năm 2022)

TT	Họ tên	Chức vụ	Nhiệm vụ được phân công
1	Nguyễn Thu Hà	Bí thư chi bộ Hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ đạo điều hành chung và phụ trách trực tiếp. - Chịu trách nhiệm trước Phòng GD&ĐT, UBND Xã Đại Hưng về quản lý nhà nước, về giáo dục trong nhà trường. - Phụ trách Công tác tổ chức - Công tác thi đua - Công tác tài chính, lập KH giáo dục - Công tác giáo dục đạo đức tư tưởng chính trị cho CBGV, NV. - Chỉ đạo phân công các công việc cho Phó hiệu trưởng. - Duyệt các kế hoạch của Phó Hiệu trưởng - Đánh giá công tác trong tháng, triển khai công tác tháng tiếp theo.
2	Đào Thị Thu Hiền	Phó Bí thư chi bộ -Phó hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách chuyên môn. - Công tác kiểm định chất lượng. - Các phong trào văn hóa văn nghệ. - Giải quyết các công việc của trường khi Hiệu trưởng uỷ quyền và khi HT đi công tác. - Lập KH chuyên môn , KH chuyên đề, KH kiểm tra dự giờ lên lớp của giáo viên. - Chỉ đạo việc thực hiện quy chế chuyên môn của CB,GV. - Tổ chức thực hiện KH dạy học đúng chương trình, không cắt xén bỏ giờ. - Giám sát chỉ đạo việc thực hiện chương trình dạy học - Công tác bồi dưỡng giáo viên, kiểm tra toàn diện GV, hồ sơ chuyên môn của giáo viên - Phụ trách ký duyệt giáo án các tổ trưởng, giáo án giáo viên. - Duyệt kế hoạch tổ chuyên môn, mẫu giáo, nhà trẻ. - Các nhiệm vụ khác khi phân công. - Chịu trách nhiệm chất lượng, kết quả giáo dục và nhiệm vụ được phân công của HT - Kết hợp cùng với Hiệu trưởng về công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường. - Chăm lo đời sống và quyền lợi của thành viên công đoàn. - Triển khai và tham gia đầy đủ các phong trào của Công Đoàn ngành.
3	Phạm Thị Khuyên	Phó hiệu trưởng	<ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách nuôi dưỡng, vệ sinh môi trường, công tác Phổ cập. - Lập KH nuôi dưỡng, Tổ chức chuyên đề ATTP, dinh dưỡng, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ, phòng chống dịch. - Tổ chức chỉ đạo tốt công tác nuôi dưỡng như giao nhận thực phẩm, quy trình chế biến,

			<p>an toàn thực phẩm, lưu mẫu thức ăn, vệ sinh bếp ăn....</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám sát chỉ đạo việc thực hiện việc giao nhận thực phẩm hàng ngày - Công tác bồi dưỡng GV,NV, kiểm tra toàn diện GV,NV, hồ sơ nuôi dưỡng. - Lập KH phòng chống SDD - Các nhiệm vụ khác khi phân công. - Lập kế hoạch vệ sinh môi trường, nhóm lớp. - Phụ trách về CSVC trong nhà trường,Lập Kế hoạch kiểm tra CSVC (Nhận và bàn giao)
4	Đỗ Thị Liên	GV	GV lớp 5TA1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
5	Trần Thị Mai Chung	GV	GV lớp 5TA1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
6	Ng.T Huyền Thương	GV	GV lớp 5TA2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
7	Đỗ Thị Thu	GV	GV lớp 5TA2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
8	Nguyễn Thị Việt Trang	GV	<ul style="list-style-type: none"> - GV lớp 5TA3, Tổ trưởng khối mẫu giáo (phụ trách khối 5 tuổi) - Xây dựng kế hoạch khối mẫu giáo. - Duyệt kế hoạch cá nhân của từng tổ viên. - Bồi dưỡng chuyên môn tổ viên và kiểm tra tổ viên cùng với Hiệu Phó. - Các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công
9	Phạm Thị Nguyệt	GV	GV lớp 5TA2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
10	Lê Thanh Huyền	GV	GV lớp 5TA3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
11	Đỗ Thị Thùy Trang	GV	GV lớp 5TA3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
12	Nguyễn Thị Sáu	GV	GV lớp 5TA4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
13	Phạm Thị Thủy	GV	GV lớp 5TA4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
14	Đỗ Thị Hồng Hạnh	GV	<p>GV lớp 5TA4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ công tác văn thư.
15	Trần Thị Vui	GV	<ul style="list-style-type: none"> - GV lớp 4TB1, Tổ phó khối mẫu giáo (phụ trách khối 4 tuổi) - Xây dựng kế hoạch khối mẫu giáo.

			<ul style="list-style-type: none"> - Duyệt kế hoạch cá nhân của từng tổ viên. - Bồi dưỡng chuyên môn tổ viên và kiểm tra tổ viên cùng với Hiệu Phó. - Các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công
16	Triệu Thị Huyền	GV	GV lớp 4TB1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
17	Nguyễn Thị Kim	GV	GV lớp 4TB1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
18	Lê Thị Huế	GV	GV lớp 4TB2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
19	Hoàng Thị Lan	GV	GV lớp 4TB2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
20	Nguyễn Thị Loan	GV	GV lớp 4TB2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
21	Bùi Thúy Cẩm	GV	GV lớp 4TB3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
22	Lều Thị Xuân Hương	GV	GV lớp 4TB3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
23	Nguyễn Thị Huyền	GV	<p>GV lớp 4TB3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV + Kiêm văn thư - Lưu trữ công văn - Quản lý công văn đến, đi. - Nộp báo cáo, kế hoạch các hoạt động của nhà trường với cấp trên.. - Các nhiệm vụ khác khi được phân công
24	Lưu Thị Hà Thu	GV	GV lớp 3TC1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
25	Vũ Thị Dung	GV	GV lớp 3TC1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
26	Nguyễn Thị Nhân	GV	GV lớp 3C2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
27	Đặng Thị Phương Hằng	GV	GV lớp 3C2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
28	Nguyễn Thị Yến	GV	GV lớp 3C2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
29	Nguyễn Thị Tính	GV	<p>GV lớp 3TC3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phụ trách phần mềm phổ cập. - Phụ trách CNTT nhà trường.

			- Chịu trách nhiệm xuất nhập kho - Các nhiệm vụ khác khi hiệu trưởng phân công.
30	Đào Thị Liên	GV	GV lớp 3TC3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
31	Lê Thị Thu	GV	GV lớp 3TC3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
32	Nguyễn Thị Thành	GV	GV lớp 3TC4, Tổ phó khối mẫu giáo (phụ trách khối 3 tuổi) - Xây dựng kế hoạch khối mẫu giáo. - Duyệt kế hoạch cá nhân của từng tổ viên. - Bồi dưỡng chuyên môn tổ viên và kiểm tra tổ viên cùng với Hiệu Phó. - Các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công
33	Lê Thị Hậu	GV	GV lớp 3TC4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
34	Lê Hồng Hải	GV	GV lớp 3TC4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
35	Đỗ Thị Hồng Gấm	GV	GV lớp 2TD1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
36	Đỗ Thị Tư	GV	GV lớp 2TD1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
37	Nguyễn Thị Thu	GV	GV lớp 2TD1 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
38	Bùi Thị Thủy	GV	GV lớp 2TD2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
39	Lê Minh Tâm	GV	GV lớp 2TD2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
40	Trần Thị Hồng	GV	GV lớp 2TD2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ - Tổ phó khối nhà trẻ - Xây dựng kế hoạch khối nhà trẻ. - Duyệt kế hoạch cá nhân của từng tổ viên. - Bồi dưỡng chuyên môn tổ viên và kiểm tra tổ viên cùng với Hiệu Phó. - Các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công
41	Nguyễn Phương Thảo	GV	GV lớp 2TD2 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

42	Lê Thị Thanh Huyền	GV	GV lớp 2TD3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ - Tổ trưởng khối nhà trẻ - Xây dựng kế hoạch khối nhà trẻ . - Duyệt kế hoạch cá nhân của từng tổ viên. - Bồi dưỡng chuyên môn tổ viên và kiểm tra tổ viên cùng với Hiệu Phó. - Các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công GV lớp 2TD3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
43	Nguyễn Thị Thu Hiền	GV	GV lớp 2TD3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
44	Lê Thị Oanh	GV	GV lớp 2TD3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
45	Trần Thị Hương Giang	GV	GV lớp 2TD3 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
46	Phạm Hồng Ninh	GV	GV lớp 1TD4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
47	Nguyễn Thị Lương	GV	GV lớp 1TD4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ
48	Nguyễn Thị Nga	GV	GV lớp 1TD4 Chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ

49	Phan Thị Minh Hoa	NVKT	<ul style="list-style-type: none"> - Tổng hợp thu chi - Xây dựng kế hoạch thu chi ngân sách đúng quy định, quyết toán kịp thời. - Báo cáo thu chi ngân sách theo quý. - Thanh quyết toán chế độ cho cán bộ giáo viên kịp thời, đúng chế độ. - Quyết toán chứng từ thu chi bán trú, tiền ăn hàng tháng. - Các nhiệm vụ khác khi được Hiệu trưởng phân công - Tính khẩu phần ăn cho trẻ. - Thu thập sử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán - Kiểm tra và giám sát các khoản thu, chi tài chính, nghĩa vụ thu, nộp thanh toán nợ: Kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản: Phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính kế toán - Phân tích thông tin, số liệu kế toán: tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị kế toán - Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định của pháp luật.
50	Lê Thị Huyền	NVYT	<p>Nhân viên y tế + Thủ quỹ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc sức khỏe cho trẻ. - Xây dựng kế hoạch y tế học đường. - Kiểm tra vệ sinh học đường, vệ sinh môi trường.- Kiểm tra lưu mẫu thức ăn. - Các nhiệm vụ khác khi được phân công.
51	Nguyễn Đình Thi	NVBV	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ trưởng bảo vệ. - Phân công lịch trực - Bảo vệ tài sản và con người trong trường.
52	Nguyễn Trung Kiên	NVBV	Bảo vệ tài sản và con người trong trường
53	Nguyễn Phan Vinh	NVBV	Bảo vệ tài sản và con người trong trường
54	Đào Việt Dũng	NVBV	Bảo vệ tài sản và con người trong trường
55	Lê Thị Bích Huyền	NVBV	Bảo vệ tài sản và con người trong trường
56	Nguyễn Thị Mỹ Hà	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ trưởng tổ nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm, chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm

			<ul style="list-style-type: none"> - Phân công các thành viên trong tổ lưu mẫu thức ăn - Lập kế hoạch phân công công việc hàng tuần, tháng
57	Đỗ Thị Vân	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ Phó tổ nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm, chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Phân công các thành viên trong tổ lưu mẫu thức ăn - Lập kế hoạch phân công công việc hàng tuần, tháng
58	Nguyễn Thị Huệ	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
59	Nguyễn Thanh Hồng	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
60	Phạm Thị Nụ	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
61	Nguyễn Mạnh Cường	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
62	Nguyễn Văn Hùng	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng khu Hà Xá - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
63	Nguyễn Thị Hồng Châu	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng, Phụ trách khu Thượng Tiết. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
64	Nguyễn Thị Huyền	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
65	Nguyễn Thị Tuyết Mai	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
66	Phạm Thị Hà	NVND	<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên nuôi dưỡng. - Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm - Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ

67	Nguyễn Thị Vân	NVND	<ul style="list-style-type: none">- Nhân viên nuôi dưỡng.- Sơ chế thực phẩm và chế biến món ăn cho trẻ, chia thực phẩm- Vệ sinh môi trường, đồ dùng dụng cụ
----	----------------	------	---

Người lập

Nguyễn Thị Huyền

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Thu Hà